

Số: 04/2019/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 19 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Về việc quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các
cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 8

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ
Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực
hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 2279/TTr-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội
dung, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;
Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến
thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguồn kinh phí

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi các cuộc điều tra thống kê do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

b) Đối với các cuộc điều tra thống kê bố trí từ nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, nguồn vốn sự nghiệp môi trường đang thực hiện theo các văn bản hướng dẫn riêng; các cuộc điều tra thống kê sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này (trừ trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện có thẩm quyền của nhà tài trợ và cơ quan có thẩm quyền chưa có thỏa thuận về mức chi thì áp dụng theo mức chi quy định tại Nghị quyết này).

2. Đối tượng áp dụng: Các cá nhân, cơ quan, đơn vị có liên quan đến các cuộc điều tra thống kê.

3. Ngân sách địa phương đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê nhà nước (Ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia).



Điều 2. Nội dung chi và mức chi

1. Chi hỗ trợ cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê xây dựng phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê theo phương thức khoán. Mức khoán (đã bao gồm chi hội nghị, họp hội đồng thẩm định, nghiệm thu, chi thuê chuyên gia chọn mẫu điều tra thống kê và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê):

a) Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê: Tối đa 15.000.000 đồng;

b) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê (nếu có): Tối đa 5.000.000 đồng.

2. Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra thống kê các cấp; chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (Viết tắt là Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND).

3. Chi cho đối tượng cung cấp thông tin

a) Đối với cá nhân:

- Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu: Tối đa 30.000 đồng/phiếu;

- Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: Tối đa 35.000 đồng/phiếu;

- Trên 40 chỉ tiêu: Tối đa 40.000 đồng/phiếu.

b) Đối với tổ chức (không bao gồm các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định):

- Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu: Tối đa 60.000 đồng/phiếu;

- Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: Tối đa 70.000 đồng/phiếu;

- Trên 40 chỉ tiêu: Tối đa 80.000 đồng/phiếu;

- Trường hợp đối tượng cung cấp thông tin là các cơ quan, đơn vị của nhà nước mức chi hỗ trợ cung cấp thông tin bằng 50% mức chi quy định tại điểm b khoản này.

4. Chi nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán cụ thể tùy theo tính chất phức tạp của phiếu điều tra thống kê trong các cuộc điều tra thống kê, nhưng tối đa không quá 5% tiền công chi trả điều tra viên thống kê thu thập số liệu.

5. Chi biên soạn ấn phẩm điều tra thống kê (nếu có): Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí; công/trang thông tin điện tử; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp

huyện, bản tin, tài liệu không kinh doanh của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

6. Chi công bố kết quả điều tra thống kê: Nội dung và mức chi tổ chức hội nghị để công bố kết quả điều tra thống kê thực hiện theo chế độ chi tiêu hội nghị được quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND; chi công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị của nhà nước.

7. Mức chi phiên dịch (nếu có), biên dịch tài liệu nước ngoài phục vụ điều tra thống kê được thực hiện theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

8. Các quy định về nội dung chi, mức chi và các quy định khác không nêu trong Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá III, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Ban công tác đại biểu;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Lưu trữ Lịch sử thuộc Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TH, HC-TC-QT, HSKH.

CHỦ TỊCH



Lê Diễn